

**KHẢO SÁT NGUYÊN VỌNG NƠI CÔNG TÁC
VÀ NHU CẦU ĐÀO TẠO SAU ĐẠI HỌC
CỦA SINH VIÊN Y ĐA KHOA KHÓA 40 TỐT NGHIỆP NĂM 2020**

Phan Thị Luyện*

Trường Đại học Y Dược Cần Thơ

*Email: pthuyen@ctump.edu.vn

TÓM TẮT

Đặt vấn đề: Một trong những chính sách nổi bật nhằm phát triển nguồn nhân lực y tế trong thời gian vừa qua đó là đa dạng hóa các hình thức đào tạo nguồn nhân lực trong lĩnh vực y tế và Trường Đại học Y Dược Cần Thơ (ĐHYDCT) đã có những đóng góp đáng kể vào công tác đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực y tế cho vùng Đồng bằng Sông Cửu Long (ĐBSCL) nói riêng và cho cả nước nói chung. **Mục tiêu nghiên cứu:** Tìm hiểu nguyên vọng nơi công tác sau khi tốt nghiệp và khảo sát nhu cầu đào tạo sau đại học của sinh viên Y đa khoa khóa 40 sau khi tốt nghiệp từ Trường ĐHYDCT. **Đối tượng và phương pháp nghiên cứu:** Nghiên cứu mô tả cắt ngang trên toàn bộ sinh viên Y đa khoa hệ chính quy tốt nghiệp năm 2020 tại Trường ĐHYDCT. **Kết quả:** 639/895 sinh viên (chiếm tỉ lệ 71,4 %) tham gia trả lời khảo sát, 49,8% sinh viên có nguyện vọng trở về công tác tại địa phương nơi có hộ khẩu thường trú, 84,5% sinh viên có nhu cầu tham gia các khóa đào tạo sau đại học và 48,2% sinh viên có nhu cầu học sau đại học ngay sau khi tốt nghiệp. **Kết luận:** Nghiên cứu góp phần quan trọng trong việc xây dựng chiến lược tuyển sinh sau đại học cũng như các khóa đào tạo ngắn hạn và đào tạo liên tục.

Từ khóa: việc làm, y đa khoa, tốt nghiệp, 2020.

ABSTRACT

**A SURVEY ON WORKPLACE AND THE NEED OF GRADUATE
TRAININGS OF REGULAR MEDICAL STUDENTS – COURSE 40
GRADUATED IN 2020**

Phan Thi Luyen

Can Tho University of Medicine and Pharmacy

Background: One of the most effective policies in developing medical human resources in recent years is to diversify the training forms of human resources in health care system and Can Tho University of Medicine and Pharmacy (CTUMP) has had significant contribution in training medical human resources for Mekong Delta area in particular and for the whole country in general.

Objectives: To investigate the workplace and the need of graduate trainings that regular medical students (course 40) choose after graduating from CTUMP. **Materials and methods:** A cross sectional descriptive study was conducted on all regular medical students course 40 in 2020.

Results: 639/895 (71.4%) students joining in the survey, 49.8% of them willing to come back to their hometowns to work, 84.5% of them willing to take graduate training courses and 48.2% students willing to join in graduate training right after graduation. **Conclusion:** The study brings an important contribution in helping to build the students' recruitment strategies for graduate training, short course training and continuing medical education.

Keywords: job, general medicine, graduation, 2020

I. ĐẶT VẤN ĐỀ

Nguồn nhân lực, đặc biệt là nhân lực y tế luôn có vai trò quan trọng, quyết định đến việc thành công hay thất bại của công tác chăm sóc và nâng cao sức khỏe của người dân. Nguồn nhân lực y tế có đủ năng lực, chuyên môn, nghiệp vụ, phẩm chất đạo đức... có vai

trò quan trọng dẫn đến thành công hay thất bại trong việc nhà nước thực hiện vai trò chủ đạo của mình đối với công tác chăm sóc sức khỏe cộng đồng. Các chính sách của nhà nước trong lĩnh vực y tế có đáp ứng được nhu cầu của thực tiễn hay không, việc thực hiện các chính sách ấy có hiệu quả hay không, có phát huy được tác dụng hay không... phụ thuộc vào năng lực, phẩm chất, đạo đức của nguồn nhân lực y tế [8]. Đảng và Nhà nước ta luôn khẳng định “Sức khỏe là vốn quý nhất của mỗi người dân và của cả xã hội. Bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe là nghĩa vụ, trách nhiệm của mỗi người dân, của cả hệ thống chính trị và toàn xã hội, đòi hỏi sự tham gia tích cực của các cấp ủy, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể, các ngành, trong đó ngành Y tế là nòng cốt” [4]. Chính vì lẽ đó, Đảng và Nhà nước đã ban hành nhiều Nghị quyết, Quyết định, chính sách nhằm phát triển nguồn nhân lực y tế đáp ứng tình hình mới của đất nước: Quyết định 122/QĐ – TTg ngày 10 tháng 01 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt “Chiến lược quốc gia bảo vệ, chăm sóc sức khỏe nhân dân giai đoạn 2012- 2020 và tầm nhìn đến năm 2030; Quyết định 319/QĐ – TTg ngày 07 tháng 02 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án khuyến khích đào tạo và phát triển nhân lực y tế chuyên ngành Lao, Phong, Tâm thần, Pháp y và Giải phẫu bệnh giai đoạn 2013 – 2020”; Quyết định 2992/QĐ – BYT ngày 17 tháng 7 năm 2015 của Bộ Y tế về phê duyệt kế hoạch phát triển nguồn nhân lực trong hệ thống khám bệnh, chữa bệnh giai đoạn 2015 – 2020; Nghị quyết số 20-NQ/TW ngày 25 tháng 10 năm 2017 về tăng cường công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân trong tình hình mới.[4], [5], [6], [7].

Một trong những chính sách nổi bật nhằm phát triển nguồn nhân lực y tế trong thời gian vừa qua đó là đa dạng hóa các hình thức đào tạo nguồn nhân lực trong lĩnh vực y tế. Thời gian vừa qua, Trường Đại học Y Dược Cần Thơ đã đề ra nhiều giải pháp đồng bộ để nâng cao năng lực đào tạo góp phần nâng cao chất lượng và số lượng nguồn nhân lực y tế cho vùng ĐBSCL như: phát triển đội ngũ giảng viên, mở rộng diện tích sản xây dựng phục vụ trực tiếp cho hoạt động đào tạo, xây dựng và phát triển bệnh viện thực hành của Trường, đa dạng hóa các loại hình và chương trình đào tạo, tăng quy mô đào tạo,... [3].

Việc khảo sát nguyện vọng nơi công tác cũng như nhu cầu học sau đại học ở sinh viên năm cuối góp phần giúp nhà trường nắm bắt được tâm tư, nguyện vọng cũng như nhu cầu học tập sau đại học của sinh viên nhằm có những chiến lược tuyển sinh phù hợp, đồng thời kết quả khảo sát cũng góp phần cung cấp số liệu nguồn nhân lực dự kiến đối với các địa phương mà sinh viên có hộ khẩu thường trú. Mục tiêu nghiên cứu: Tìm hiểu nguyện vọng nơi công tác sau khi tốt nghiệp và khảo sát nhu cầu đào tạo sau đại học của sinh viên Y đa khoa khóa 40 sau khi tốt nghiệp từ Trường Đại học Y Dược Cần Thơ.

II. ĐỐI TƯỢNG VÀ PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

2.1. Đối tượng nghiên cứu

Đối tượng: Tất cả sinh viên Y đa khoa hệ chính quy khóa 40 tốt nghiệp năm 2020 trong khoảng thời gian tháng 5 và 6 năm 2020.

Tiêu chuẩn chọn mẫu: Sinh viên học ngành Y đa khoa hệ chính quy khóa 40.

Tiêu chuẩn loại trừ: Sinh viên không đồng ý tham gia nghiên cứu.

2.2. Phương pháp nghiên cứu

Thiết kế nghiên cứu: Phương pháp mô tả cắt ngang.

Cỡ mẫu và phương pháp chọn mẫu: toàn bộ sinh viên Y đa khoa khóa 40, thực tế có 639 sinh viên tham gia trả lời khảo sát.

Nội dung nghiên cứu: Gồm 4 phần thông qua bộ câu hỏi khảo sát gồm: thông tin cá nhân (giới tính, hệ đào tạo, hộ khẩu thường trú), phần thông tin về nguyện vọng nơi công tác sau khi tốt nghiệp (lựa chọn nơi công tác, loại hình cơ sở y tế, địa bàn của cơ sở y tế), thông tin nhu cầu đào tạo sau đại học, đồng thời ghi nhận một số đề xuất, kiến nghị nhằm góp phần nâng cao chất lượng đào tạo sau đại học của nhà trường.

Xử lý và phân tích số liệu: Số liệu khảo sát được xuất ra từ hệ thống google form qua phần mềm văn phòng xử lý số liệu Excel, đồng thời được tổng hợp, phân tích, thống kê bằng phương pháp mô tả.

III. KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU

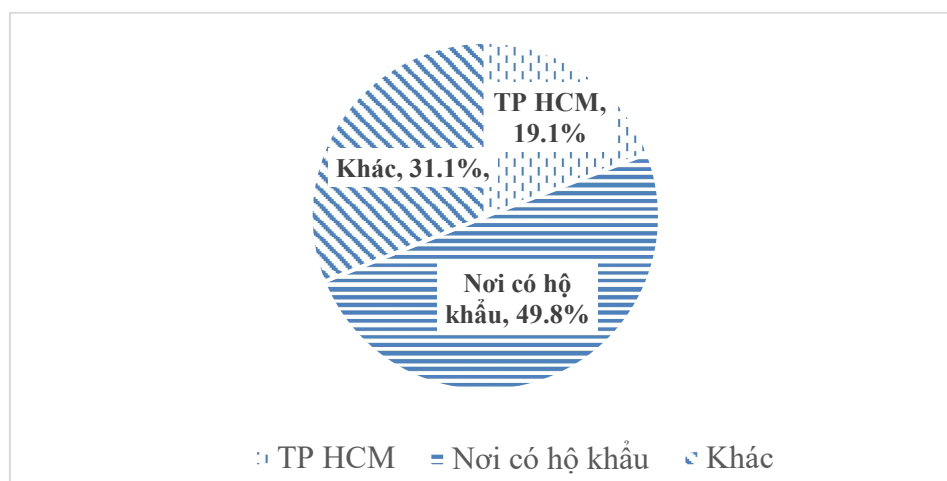
3.1. Thông tin sinh viên tham gia nghiên cứu

Bảng 1. Một số thông tin sinh viên Y đa khoa khóa 40 tham gia nghiên cứu

TT	Đối tượng sinh viên	Số sinh viên trả lời khảo sát	Tỉ lệ %
1	Ngân sách nhà nước	230	36%
2	Ưu tiên xét tuyển thẳng	33	5,2%
3	Địa chỉ sử dụng	285	44,6%
4	Hệ dự bị đại học	51	8%
5	Hệ cử tuyển	40	6,2%
	Giới tính	639	100%
1	Nam	318	49,8%
2	Nữ	321	50,2%
	Tổng	639	100%

Nhận xét: có 639 lượt phản hồi của sinh viên Y đa khoa khóa 40, trong đó 49,8% sinh viên nam và 50,2% sinh viên nữ, 33 sinh viên thuộc diện ưu tiên xét tuyển thẳng (5,2%), 230 (44,6%) sinh viên thuộc hệ ngân sách nhà nước (36%), 285 sinh viên theo địa chỉ sử dụng, 51 (8%) sinh viên hệ dự bị và 40 (6,2%) sinh viên hệ cử tuyển.

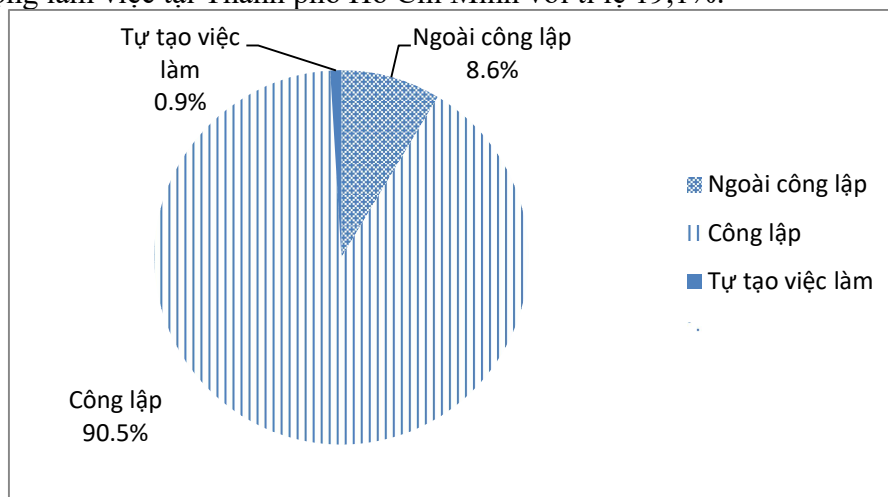
3.2. Nguyện vọng nơi công tác của sinh viên sau khi tốt nghiệp



Biểu đồ 1: Tỷ lệ sinh viên phản hồi về nguyện vọng nơi công tác sau khi tốt nghiệp

Nhận xét: Sinh viên có nguyện vọng trở về công tác tại địa phương nơi có hộ khẩu thường trú sau tốt nghiệp chiếm tỉ lệ cao nhất (49,8%); nguyện vọng khác như tiếp tục học

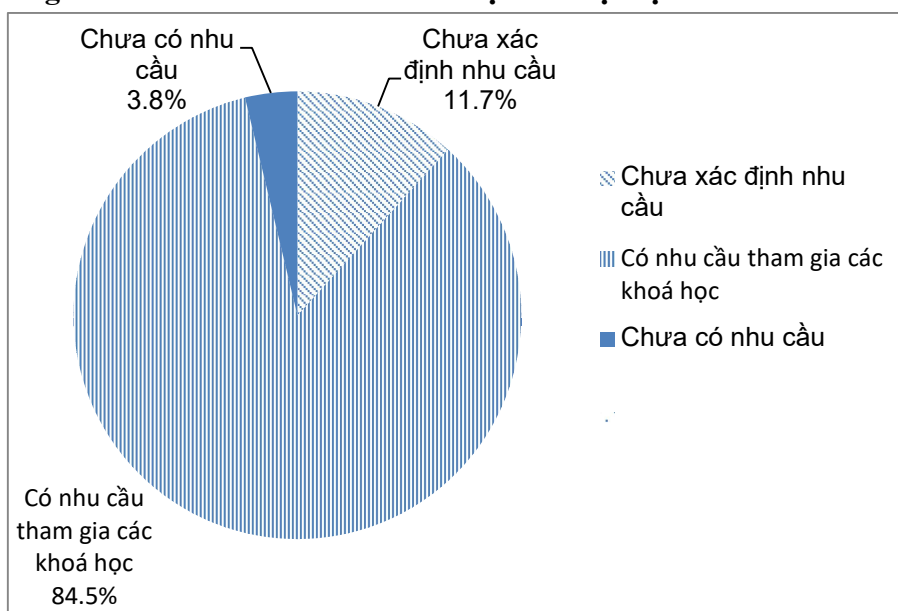
cao hơn hoặc đến một địa phương khác công tác chiếm tỉ lệ cao thứ 2 (31,1%) và thấp nhất nguyện vọng làm việc tại Thành phố Hồ Chí Minh với tỉ lệ 19,1%.



Biểu đồ 2: Tỉ lệ sinh viên phản hồi nguyện vọng về cơ sở y tế làm việc sau khi tốt nghiệp

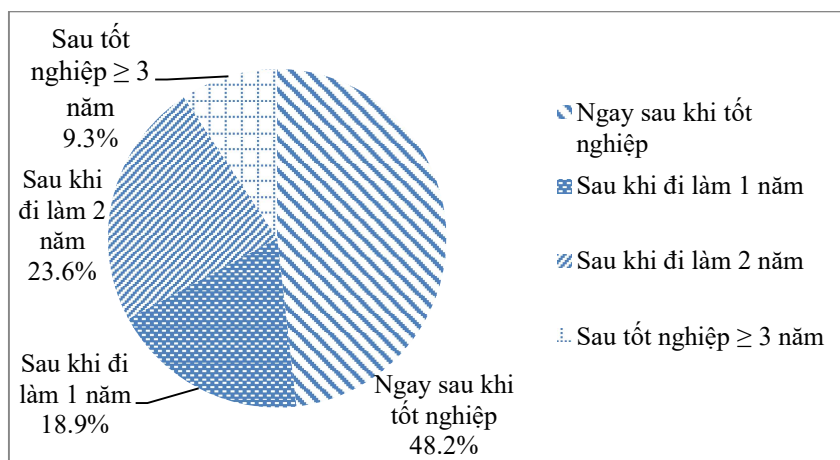
Nhận xét: 90,5% sinh viên có nguyện vọng được làm việc trong các cơ sở y tế công lập, 8,6% sinh viên mong muốn làm việc tại các cơ sở y tế tư nhân, 0,9% sinh viên tự tạo việc làm.

3.3. Thông tin nhu cầu sinh viên cần đào tạo sau đại học



Biểu đồ 3: Tỷ lệ sinh viên tốt nghiệp phản hồi về nhu cầu tham gia các khóa đào tạo sau đại học

Nhận xét: 84,5% sinh viên tốt nghiệp phản hồi có nhu cầu tham gia các khóa đào tạo sau đại học; 11,7% sinh viên chưa xác định được nhu cầu và 3,8% sinh viên chưa có nhu cầu.



Biểu đồ 4: Tỷ lệ sinh viên phản hồi về thời gian đăng ký học các khóa đào tạo sau đại học sau khi tốt nghiệp

Nhận xét: 48,2% sinh viên tốt nghiệp có nhu cầu học sau đại học ngay sau khi tốt nghiệp; 18,9% sinh viên mong muốn học sau đại học sau khi đi làm 01 năm; 23,6% sinh viên muốn đi học sau đại học sau 02 năm kể từ khi tốt nghiệp và 9,3% sinh viên sẽ tham gia học sau đại học sau 03 năm tốt nghiệp, đi làm việc trở lên.

3.4. Một số đề xuất, kiến nghị của sinh viên nhằm góp phần nâng cao chất lượng đào tạo sau đại học

Có tổng cộng 51 ý kiến góp ý đề xuất của sinh viên Y đa khoa khóa 40 tốt nghiệp, trong đó các ý kiến đề xuất về các khóa học nội trú chiếm 27,5% ý kiến đề xuất (đề xuất mở một số ngành nội trú mới như Nhân khoa, Gây mê hồi sức; nới lỏng điều kiện dự thi nội trú, hỗ trợ lương hoặc chi phí cho học viên trong quá trình học, công bố sớm điều kiện dự thi nội trú để sinh viên chuẩn bị,...), các ý kiến đề xuất khác liên quan đến việc tổ chức các khóa đào tạo sau đại học (tổ chức các khóa học vào thứ bảy/chủ nhật, tổ chức dạy trực tuyến, siết chặt đầu vào và kiểm soát chất lượng đầu ra, cần tổ chức các khóa đào tạo thường xuyên hơn, tổ chức nhiều khóa đào tạo hơn, tạo điều kiện để sinh viên năm cuối có thể tham gia các khóa đào tạo, tổ chức các khóa thực hành 18 tháng, ...).

IV. BÀN LUẬN

Số liệu ở Bảng 1 có 639 lượt phản hồi của sinh viên Y đa khoa khóa 40 (chiếm tỉ lệ 71,4%). Tỷ lệ này đạt khá cao mặc dù nhóm nghiên cứu phải thay đổi hình thức lấy mẫu khảo sát từ trực tiếp sang trực tuyến do ảnh hưởng của tình hình dịch bệnh Covid 19 và do thời gian lấy mẫu khảo sát đa số sinh viên phải về địa phương thực tập. Trong số 639 sinh viên phản hồi thì tỷ lệ nam và nữ khá cân bằng (49,8% - 50,2%), tỷ lệ này phù hợp với tổng thể đối tượng nghiên cứu với tỷ lệ nam - nữ tương ứng là 53,6% - 46,4%. (nguồn: Phòng Đào tạo đại học).

Trong số 639 sinh viên trả lời khảo sát, có 318 sinh viên (chiếm tỉ lệ 49,8%) có nguyện vọng trở về công tác tại địa phương nơi có hộ khẩu thường trú; 122 sinh viên muốn làm việc tại Thành phố Hồ Chí Minh (chiếm tỉ lệ 19,1%) và 199 sinh viên (chiếm tỉ lệ 31,1%) có nguyện vọng khác như tiếp tục học cao hơn hoặc đến một địa phương khác công tác. Trong số 318 sinh viên có nguyện vọng trở về công tác tại địa phương nơi có hộ khẩu thường trú có 189 sinh viên theo học diện địa chỉ sử dụng, 66 sinh viên hệ ngân sách và 63

sinh viên thuộc các hệ khác. Như vậy, trong số 285 sinh viên diện địa chỉ sử dụng tham gia trả lời khảo sát thì chỉ có 66,3% (189/285) sinh viên có nguyện vọng trở về phục vụ tại địa phương sau khi tốt nghiệp, kết quả này không hoàn toàn đồng nhất với ý kiến của tác giả Trương Việt Dũng (2015) cho rằng “sinh viên được đào tạo hợp đồng theo địa chỉ sử dụng sau tốt nghiệp sẽ về địa phương công tác theo điều động của tỉnh” [2].

Biểu đồ 2 cho thấy tỷ lệ sinh viên có nguyện vọng được làm việc trong các cơ sở y tế công lập khá cao 90,5% so với 8,6% sinh viên mong muốn làm việc tại các cơ sở y tế tư nhân, một số rất ít sinh viên tự tạo việc làm (0,9%). Tỷ lệ này khá tương đồng với kết quả khảo sát tình hình việc làm của sinh viên Y đa khoa tốt nghiệp năm 2019 tại Trường Đại học Y Dược Cần Thơ với 86,4% sinh viên có việc làm trong khu vực y tế công lập và 12,6% sinh viên làm việc ở khu vực y tế tư nhân [10]; sinh viên Y đa khoa tốt nghiệp năm 2018 tại Trường Đại học Y Dược – Đại học Huế là 86,4% (khu vực công lập) và 13,6% (khu vực y tế tư nhân) [11].

Kết quả khảo sát trình bày ở Biểu đồ 3 cho thấy nhu cầu tham gia các khóa đào tạo sau đại học của sinh viên Y đa khoa khóa 40 tốt nghiệp năm 2020 rất cao, chiếm tỷ lệ 84,5% sinh viên phản hồi, chỉ có tỷ lệ nhỏ sinh viên chưa xác định được nhu cầu và sinh viên chưa có nhu cầu (lần lượt là 11,7% và 3,8%). Điều này thể hiện đa số sinh viên đã ý thức được tầm quan trọng của ngành Y đối với việc chăm sóc sức khỏe của người dân. Nhân viên y tế phải không ngừng trau dồi chuyên môn nghiệp vụ, cập nhật kiến thức y khoa liên tục để phục vụ tốt nhất cho quá trình hành nghề khám bệnh, chữa bệnh cho người dân. Cập nhật kiến thức y khoa liên tục là một tiêu chí bắt buộc để không bị thu hồi chứng chỉ hành nghề theo quy định của Luật Khám bệnh, chữa bệnh. Kết quả này tiếp tục khẳng định quan điểm của tác giả Đỗ Văn Dung và Lương Thị Mai Anh (2019) cho rằng: “Trong ngành y tế, đào tạo y khoa là một quá trình học tập suốt đời từ khi bắt đầu vào trường y, đào tạo sau đại học và tiếp tục trong suốt cuộc đời chuyên môn của người bác sĩ” [1].

Khảo sát cho kết quả tại Biểu đồ 4 cho thấy 48,2% sinh viên tốt nghiệp có nhu cầu học sau đại học ngay sau khi tốt nghiệp, 18,9% sinh viên mong muốn học sau đại học sau khi đi làm 01 năm, 23,6% sinh viên muốn đi học sau đại học sau 02 năm kể từ khi tốt nghiệp và số sinh viên còn lại (9,3%) sẽ tham gia học sau đại học sau 03 năm tốt nghiệp, đi làm việc trở lên. Như vậy, có 48,2% sinh viên lựa chọn học sau đại học ngay sau khi tốt nghiệp, tỷ lệ này ủng hộ phân tích của Mào Thạch Sơn (2020) về lựa chọn hướng đi sau khi tốt nghiệp bác sĩ đa khoa cho rằng con đường ngắn nhất để được cấp chứng chỉ hành nghề sau khi tốt nghiệp là đi học nội trú [9].

Nội trú là ngành đào tạo sau đại học thu hút nhiều ý kiến đề xuất, kiến nghị trong số 51 sinh viên phản hồi khảo sát (chiếm tỉ lệ 27,5%), trong đó sinh viên đề xuất mở thêm một số mã ngành mới như Nhân khoa, Gây mê hồi sức, ... và nói lòng điều kiện dự thi nội trú. Đây là nguyện vọng chính đáng của sinh viên tốt nghiệp vì hiện tại số mã ngành đào tạo nội trú tại Trường còn ít (10 mã ngành), chưa đáp ứng đủ nhu cầu của sinh viên, học viên. Trong số các hình thức đào tạo sau đại học như Nội trú, Cao học và Chuyên khoa 1 thì chỉ có Nội trú - sinh viên mới có thể đăng ký học ngay sau khi tốt nghiệp, các hình thức đào tạo còn lại đòi hỏi phải có thâm niên và chứng chỉ hành nghề [9]. Bên cạnh đó, các ý kiến đề xuất khác liên quan đến việc tổ chức các khóa đào tạo sau đại học được nhiều sinh viên quan tâm như tổ chức dạy trực tuyến, siết chặt đầu vào và kiểm soát chất lượng đầu ra, cần tổ chức các khóa đào tạo thường xuyên hơn, tổ chức nhiều khóa đào tạo hơn, tạo điều kiện để sinh viên năm cuối có thể tham gia các khóa đào tạo, tổ chức các khóa thực hành 18 tháng, tăng cường thời gian đào tạo thực hành, ... Đây là những nguyện vọng chính đáng của sinh viên mà trong

thời gian qua, Trường Đại học Y Dược Cần Thơ cũng đã nỗ lực đa dạng hóa loại hình, hình thức và các khoá đào tạo như: xây dựng và phát triển nhiều mã ngành đào tạo đại học, sau đại học và đào tạo liên tục mới; giảng dạy trực tuyến kết hợp với hình thức truyền thống; tạo điều kiện cho sinh viên năm cuối tham gia một số khoá đào tạo liên tục; tổ chức giảng dạy vào cuối tuần; triển khai các lớp thực hành 18 tháng tại bệnh viện; tạo nhiều kênh thông tin để phổ biến rộng rãi các khoá đào tạo đến sinh viên, học viên (trang web của Trường, trang web các đơn vị, trang facebook của Trường, các trang facebook của đơn vị thuộc và trực thuộc Trường, youtube,...); giảm học phí cho sinh viên tốt nghiệp khi tham gia các khoá đào tạo liên tục do Trường tổ chức;...

Các nghiên cứu tiếp theo có thể được thực hiện để tìm hiểu và phân tích sâu hơn lý do tại sao sinh viên tốt nghiệp đưa ra những lựa chọn về nguyện vọng nơi công tác và lý do chọn chuyên ngành, chuyên khoa sau đại học nhằm giúp các nhà quản lý có góc nhìn tổng quan hơn về thực trạng nguồn nhân lực y tế đồng thời đưa ra những chiến lược, chính sách đào tạo, bồi dưỡng cho phù hợp.

V. KẾT LUẬN

Kết quả nghiên cứu ghi nhận: có 639/895 sinh viên (chiếm tỉ lệ 71,4 %) tham gia trả lời khảo sát, 49,8% sinh viên có nguyện vọng trở về công tác tại địa phương nơi có hộ khẩu thường trú, 84,5% sinh viên phản hồi có nhu cầu tham gia các khóa đào tạo sau đại học và 48,2% sinh viên có nhu cầu học sau đại học ngay sau khi tốt nghiệp.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Đỗ Văn Dung và Lương Thị Mai Anh (2019), *Đào tạo và nhu cầu đào tạo liên tục cán bộ y tế là bác sĩ*, Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật Ninh Bình.
2. Trương Việt Dũng (2015), *Đào tạo nhân lực y tế nhằm đáp ứng nhu cầu xã hội*, Viện chiến lược và chính sách y tế.
3. Phạm Văn Linh, Nguyễn Trung Kiên, Nguyễn Minh Phương, Phạm Trương Yến Nhi (2019), Nghiên cứu tình hình nhân lực y tế các tỉnh vùng Đồng bằng Sông Cửu Long năm 2008 và giải pháp đã thực hiện, *Tạp chí Y Dược học Cần Thơ*, 22-25, tr.1-12.
4. Nghị quyết số 20-NQ/TW ngày 25 tháng 10 năm 2017 về tăng cường công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân trong tình hình mới.
5. Quyết định số 122/QĐ – TTg ngày 10 tháng 01 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt “Chiến lược quốc gia bảo vệ, chăm sóc sức khỏe nhân dân giai đoạn 2012- 2020 và tầm nhìn đến năm 2030”.
6. Quyết định số 319/QĐ – TTg ngày 07 tháng 02 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án khuyến khích đào tạo và phát triển nhân lực y tế chuyên ngành Lao, Phong, Tâm thần, Pháp y và Giải phẫu bệnh giai đoạn 2013 – 2020”.
7. Quyết định số 2992/QĐ – BYT ngày 17 tháng 7 năm 2015 của Bộ Y tế về phê duyệt kế hoạch phát triển nguồn nhân lực trong hệ thống khám bệnh, chữa bệnh giai đoạn 2015 – 2020.
8. Thanh Quý (2019), Phát triển nguồn nhân lực y tế: Thực trạng và Giải pháp, *Tạp chí Cộng Sản*.
9. Mào Thạch Sơn (2020), *Lựa chọn hướng đi sau khi tốt nghiệp bác sĩ đa khoa*, Diễn đàn bác sĩ trẻ Việt Nam.
10. Trường Đại học Y Dược Cần Thơ (2020), công văn số 2015/ĐHYDCT ngày 30 tháng 12 năm 2020 về việc báo cáo tình hình việc làm của sinh viên tốt nghiệp năm 2019.
11. Trường Đại học Y Dược – Đại học Huế (2019), Công văn số 4055/ĐHYD ngày 20 tháng 12 năm 2019 về việc khảo sát tình hình việc làm của sinh viên tốt nghiệp năm 2018.

(Ngày nhận bài: 5/6/2021 – Ngày duyệt đăng: 16/7/2021)
